

Bản án số: 29/2022/HS-ST.

Ngày: 19- 8 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Mỹ Xuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Huy Tùng.

Ông Trần Hoàng Việt.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ông Thị Cành Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Kiên Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T; Sinh ngày 08 tháng 6 năm: 2000, tại huyện Tr, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phong L (sống) và bà Nguyễn Thị Thu T (sống); tiền án: không; tiền sự: không; vợ và con: không; bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số: 07/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Đề và bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay “Có mặt”.

- ***Bị hại:*** Lâm Văn Q ; Sinh năm: 1998. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Có mặt”.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Lâm Văn C; Sinh năm : 1975. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Vắng mặt”.

+ Nguyễn Văn Kh; Sinh năm: 1978. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng “Vắng mặt”.

+ Nguyễn Tấn H; Sinh năm: 1985. Nơi cư trú: khóm b, phường b, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng*: Trần Thị Cẩm T; Sinh năm: 1997. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Hiện nay đang tạm trú: ấp Đ, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng “Vắng mặt”.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/7/2019 tại quán nhậu và Karaoke Kiều Diễm thuộc ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Nguyễn Tấn T với Lâm Văn Q, cùng ngồi nhậu và hát Karaoke, nhậu đến khoảng hơn 00h ngày 25/7/2019 thì T hỏi mượn xe hiệu DEALIMKD biển kiểm soát 83PT-353.47 của Q đi mua đồ nhậu để về nhậu tiếp, Q đưa chìa khóa xe cho T đi mua đồ. Sau khi ra lấy xe chạy đi thì có người tên T nhà ở thành phố Sóc Trăng điện thoại cho T đòi tiền, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của Q để bán trả nợ, nên T điều khiển xe lên thành phố Sóc Trăng để gặp người tên Nguyễn Tấn H và nhờ H đi tìm chỗ bán xe. H dẫn T đến bán xe cho ông Nguyễn Văn Kh, trú tại ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng giá 5.000.000 đồng. Do T lấy xe của Q, phát hiện mất xe, nên Q đã trình báo vụ T lấy xe đến Công an thị trấn Trần Đề. Q điện thoại cho T hỏi xe của Q đâu thì T nói đã bán cho người tên Kh ở Tân Thạnh nói có gì liên hệ lên chuộc lại, nên Q cùng gia đình đến nơi sửa xe của anh Kh để chuộc thì thỏa thuận chuộc lại 2.500.000 đồng và trình báo Công an xã T, huyện L, Công an xã T lập biên bản tạm giữ phương tiện và chuyển hồ sơ về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề để xử lý. Do Nguyễn Tấn T bỏ đi khỏi nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề ra quyết định truy nã bị can Nguyễn Tấn T, bị can bị bắt theo Quyết định truy nã số: 07/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Đề và bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐ.ĐGTS ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, tài sản Nguyễn Tấn T chiếm đoạt có giá trị hiện tại như sau: 01 xe DEALIMKD, loại xe WAVES, đã qua sử dụng, BKS 83PT-353.47, có giá trị sử dụng còn lại là 11.052.000 đồng (*Mười một triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (Một) xe mô tô nhãn

hiệu DAELIMIKD, loại xe WAVES, biển kiểm soát 83PT-353.47, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu là Lâm Văn C (ông C là cha của bị hại Lâm Văn Q) trong giai đoạn điều tra.

Đối với hành vi của Nguyễn Tấn H và Nguyễn Văn Kh, quá trình điều tra xác định, ông H và ông Kh không biết xe biển kiểm soát 83PT-353.47 là do bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội mà có, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông H và ông Kh.

- Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSTĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Nguyễn Tấn T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 26/CT-VKSTĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện khắc phục số tiền 2.500.000 đồng cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số: 07/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Đề và bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Lâm Văn Q xác định trong quá trình điều tra gia đình bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo cũng đã trả lại cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không có đề nghị gì; Về xử lý vật chứng của vụ án: (Các biện pháp tư pháp): Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Lâm Văn C, nên không có đề nghị gì; Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Tấn T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến của bị hại Lâm Văn Q:

- + Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo cũng đã trả lại cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Tấn T: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Văn C, ông Nguyễn Văn Kh và ông Nguyễn Tấn H vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Văn C, ông Nguyễn Văn Kh và ông Nguyễn Tấn H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Văn C, ông Nguyễn Văn Kh và ông Nguyễn Tấn H.

[3] Đối với người làm chứng là Trần Thị Cẩm T vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó người làm chứng là Trần Thị Cẩm T đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bà T tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng là Trần Thị Cẩm T.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tấn T thừa nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/7/2019 tại quán nhậu và Karaoke Kiều Diễm thuộc ấp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Nguyễn Tấn T với Lâm Văn Q, cùng ngồi nhậu và hát Karaoke, nhậu đến khoảng hơn 00h ngày 25/7/2019 thì T hỏi mượn xe hiệu DEALIMKD biển kiểm soát 83PT-353.47 của Q đi mua đồ nhậu để về nhậu tiếp, Q đưa chìa khóa xe cho T đi mua đồ. Sau khi ra lấy xe chạy đi thì có người tên T nhà ở thành phố Sóc Trăng điện thoại cho T đòi tiền, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của Q để bán trả nợ, nên T điều khiển xe lên thành phố Sóc Trăng để gặp người tên Nguyễn Tấn H và nhờ H đi tìm chỗ bán xe. H dẫn T đến bán xe cho ông Nguyễn Văn Kh, trú tại ấp C, xã T,

huyện L, tỉnh Sóc Trăng giá 5.000.000 đồng. Do T lấy xe của Q, phát hiện mất xe, nên Q đã trình báo vụ T lấy xe đến Công an thị trấn Trần Đề. Q điện thoại cho T hỏi xe của Q đâu thì T nói đã bán cho người tên Kh ở Tân Thạnh nói có gì liên hệ lên chuộc lại, nên Q cùng gia đình đến nơi sửa xe của anh Kh để chuộc thì thỏa thuận chuộc lại 2.500.000 đồng và trình báo Công an xã T, huyện L, Công an xã T lập biên bản tạm giữ phương tiện và chuyển hồ sơ về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề để xử lý. Do Nguyễn Tấn T bỏ đi khỏi nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề ra quyết định truy nã bị can Nguyễn Tấn T, bị can bị bắt theo Quyết định truy nã số: 07/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Đề và bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay.

[5] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 26/CT-VKSTĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tấn T thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện khắc phục số tiền 2.500.000 đồng cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số: 07/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trần Đề và bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay, đây sẽ là cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo cũng đã trả lại cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, nên

không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án: (Các biện pháp tư pháp): Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Lâm Văn C trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Văn C, ông Nguyễn Văn Kh và ông Nguyễn Tấn H không có mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- CAND huyện Trần Đề;
- Cơ quan THAHS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Mỹ Xuyên**